

CÔNG TY CP ĐẦU TƯ HẢI PHÁT CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Số: 653/CBTT-HP **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 27 tháng 07 năm 2020

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Đầu tư Hải Phát
 - Mã chứng khoán: HPX
 - Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 5, Tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng, Phường La Khê, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
 - Điện thoại: 024-32.080.666
 - Fax: 024-32.080.666
 - Người thực hiện công bố thông tin: Phạm Huy Thông
Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc
- Loại thông tin công bố : định kỳ bất thường 24h theo yêu cầu

Nội dung thông tin công bố (*):


- Ngày 27/07/2020, Công ty cổ phần Đầu tư Hải Phát đã nhận được Quyết định số 68862/QĐ-CT-TKT9-XPVPHC ngày 24/07/2020 của Cục thuế TP Hà Nội về việc xử phạt vi phạm hành chính.

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 27/07/2020 tại đường dẫn: <http://www.haiphat.com.vn>.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, VP, HĐQT.

NGƯỜI ĐƯỢC UQ
CÔNG BỐ THÔNG TIN


PHẠM HUY THÔNG

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TP HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 68862/QĐ-CT-TKT9-XPVPHC.

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2020

C. TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ HẢI PHÁT

CÔNG VĂN ĐẾN

Số: 569

Ngày: 27/1/2020

Chuyên:

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xử phạt vi phạm hành chính

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ

Căn cứ Luật Quản lý thuế, Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật Thanh tra và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ các Luật thuế, Pháp luật về Phí, Lệ phí và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính, Pháp lệnh xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính về thuế và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về thuế;

Căn cứ Biên bản kiểm tra, đối chiếu số liệu báo cáo ký ngày 24/8/2020 giữa Tổ kiểm toán số 2 tại Cục thuế TP Hà Nội thuộc Đoàn kiểm toán ngân sách năm 2018 của TP Hà Nội; Đại diện Cục thuế TP Hà Nội và đại diện Công ty cổ phần Đầu tư Hải Phát; MST: 0500447004; Địa chỉ: Tầng 5, Tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng, Phường La Khê, Quận Hà Đông, TP Hà Nội.

Căn cứ Biên bản xử lý vi phạm hành chính về thuế qua Kết luận của kiểm toán Nhà nước ký ngày 22/07/2020 giữa Phòng thanh tra kiểm tra số 9 - Cục Thuế TP Hà Nội với Công ty cổ phần Đầu tư Hải Phát;

Căn cứ Quyết định số 98008/QĐ-CT ngày 31/12/2019 của Cục trưởng Cục thuế thành phố Hà Nội về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính;

Tôi: Nguyễn Văn Hồ;

Chức vụ: Phó cục trưởng, Cục thuế TP Hà Nội,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử lý vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

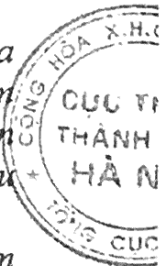
1. Công ty cổ phần Đầu tư Hải Phát.

Địa chỉ trụ sở chính: Tầng 5, Tòa CT3, The Pride, Khu ĐTM An Hưng, Phường La Khê, Quận Hà Đông, TP Hà Nội.

Mã số thuế: 0500447004.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đoàn Hòa Thuận. Giới tính: Nam.

Chức danh: Tổng giám đốc.



Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

Khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc tăng số tiền thuế được hoàn, tăng số thuế được miễn, giảm nhưng người nộp thuế đã ghi chép kịp thời, đầy đủ các nghiệp vụ kinh tế làm phát sinh nghĩa vụ thuế trên sổ kế toán, hóa đơn, chứng từ theo quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 10 Nghị định số 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính Phủ.

3. Các tình tiết tăng nặng: Không có.

4. Các tình tiết giảm nhẹ: Không có.

5. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền đối với các hành vi, cụ thể:

- Tiền phạt khai sai mức 20% trên số thuế TNDN tăng thêm qua kiểm tra theo quy định tại Khoản 33, Điều 1 Luật số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế và tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 10 Nghị định 129/2013/NĐ-CP ngày 16/10/2013 của Chính phủ do có hành vi kê khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp: 442.605.455 đồng (TM 4254).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không có.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả:

* Chi tiết các biện pháp:

Nộp tiền chậm nộp tiền thuế: 135.437.269 đồng theo quy định tại khoản 32, Điều 1 Luật số 21/2012/QH13 ngày 20/11/2012; Khoản 3, Điều 3 Luật thuế số 106/2016/QH13 ngày 06/04/2016 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế GTGT, Luật thuế TTĐB, Luật Quản lý thuế (TM 4918).

Tổng số tiền phạt và tiền chậm nộp: 578.042.724 đồng. Công ty đã nộp số tiền phạt, tiền chậm nộp 578.042.724 đồng vào NSNN ngày 22/07/2020, do đó số tiền phạt và tiền chậm nộp còn phải nộp là: 0 đồng.

* Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do Công ty cổ phần Đầu tư Hải Phát chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Đoàn Hòa Thuận là người đại diện pháp luật cho tổ chức vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Công ty cổ phần Đầu tư Hải Phát phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty cổ phần Đầu tư Hải Phát không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

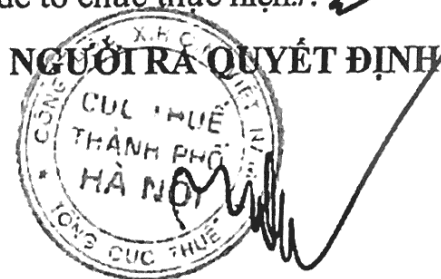
Công ty cổ phần Đầu tư Hải Phát phải nộp tiền phạt, tiền khắc phục hậu quả vào tài khoản số 7111 mở tại Kho bạc Nhà nước quận Hà Đông, cơ quan quản lý thu: Cục thuế TP Hà Nội trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt.

Công ty cổ phần Đầu tư Hải Phát có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước quận Hà Đông để thu tiền phạt;
3. Gửi cho Phòng Thanh tra Kiểm tra thuế số 9, Phòng kê khai và kế toán thuế, Phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: Hồ sơ; VT; TKT9(2). (7;4)



Nguyễn Văn Hồ
PHÓ CỤC TRƯỞNG

